

Số: /KH-GD&ĐT

Lạc Thủy, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên cấp Tiểu học Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Căn cứ Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Thực hiện công văn số 1276/SGD&ĐT-GDMNTH ngày 09/5/2023 của Sở GD&ĐT Hòa Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cấp tiểu học.

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp Tiểu học, năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Mục tiêu

Cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phát triển chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng môi trường giáo dục, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường gia đình và xã hội, Sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục và những năng lực khác theo chuẩn nghề nghiệp; đáp ứng yêu cầu triển khai, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của huyện, tỉnh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của CBQL, GV; năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng GV của nhà trường.

2. Yêu cầu

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đều tham gia bồi dưỡng, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn đội ngũ cán bộ, giáo viên đang gặp khó

khăn; đảm bảo tính kế thừa và tính hệ thống giữa những nội dung bồi dưỡng trong các năm trước và năm học này.

Phát huy vai trò nòng cốt của nhà trường trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên, phát huy vai trò trường giúp trường trong công tác bồi dưỡng. Phát huy vai trò tự học, tự bồi dưỡng ở giáo viên.

Nội dung 1, nội dung 2 thực hiện theo quy định của các cấp; Nội dung 3 xây dựng trên cơ sở đề xuất nhu cầu, không áp đặt. Tập hợp nhu cầu, lấy ý kiến về nhu cầu từ CBQL, giáo viên trước khi xây dựng kế hoạch BDTX. Chia nhóm, phân tích các nhu cầu. Sắp xếp đối tượng bồi dưỡng.

Trước khi bồi dưỡng dành thời gian cho CBQL, giáo viên tự nghiên cứu lý thuyết. Cung cấp tài liệu, yêu cầu, mục tiêu nghiên cứu tài liệu cho CBQL, giáo viên xác định rõ nhiệm vụ nghiên cứu. Giảm thời gian cung cấp lý thuyết, tăng cường hình thức quan sát, trải nghiệm, so sánh đối chiếu, tìm điểm mới, khác biệt.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế giảng dạy hàng ngày của giáo viên. Thường xuyên kiểm tra đánh giá việc tự học BDTX của từng CBQL, giáo viên kết quả ở từng nội dung để bổ sung điều chỉnh kịp thời.

Kết thúc thời gian bồi dưỡng các nhà trường tổng hợp kết quả học tập, báo cáo đánh giá công tác bồi dưỡng về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo đúng quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Tất cả cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) đang giảng dạy tại các trường Tiểu học, TH&THCS trong huyện.

III. CHƯƠNG TRÌNH, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Chương trình bồi dưỡng

1.1. Chương trình bồi dưỡng 1 (*Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cấp học*): 40 tiết/năm học/cán bộ quản lý, giáo viên.

Thực hiện theo kế hoạch bồi dưỡng chung của Sở Giáo dục và Đào tạo

1.2. Chương trình bồi dưỡng 2 (*Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông theo từng thời kỳ của địa phương*): 40 tiết/năm học/cán bộ quản lý, giáo viên.

Thực hiện theo kế hoạch bồi dưỡng chung của Sở Giáo dục và Đào tạo

1.2. Chương trình bồi dưỡng 3 (*Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm*): 40 tiết/năm học/cán bộ quản lý, giáo viên.

Đối với giáo viên: Lựa chọn bồi dưỡng các mô đun theo Thông tư số

17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, tập trung vào những vấn đề thực tiễn giảng dạy (*biểu chi tiết đính kèm*).

Đối với Cán bộ quản lí: Lựa chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm; Bồi dưỡng các mô đun theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (*biểu chi tiết đính kèm*).

2. Hình thức, phương pháp, kinh phí, thời gian BDTX.

2.1. Hình thức, phương pháp

- Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của CBQL, GV; tăng cường thực hành, thảo luận chia sẻ thông tin kiến thức và kinh nghiệm

- BDTX tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX đáp ứng nhu cầu của giáo viên, CBQL; tạo điều kiện cho CBQL, GV có cơ hội được trao đổi, chia sẻ, thảo luận về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng thực hành.

- BDTX theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet); Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng.

- BDTX theo hình thức bán tập trung kết hợp loại hình tổ chức bồi dưỡng tập trung và từ xa đảm bảo hiệu quả và yêu cầu bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên.

- Phát huy tốt vai trò của cốt cán trong việc bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên thực hiện các nội dung BDTX theo kế hoạch.

- Trước khi tham gia các lớp bồi dưỡng tập trung yêu cầu CBQL, giáo viên tự nghiên cứu lí thuyết. Cung cấp tài liệu, hệ thống các câu hỏi, mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu tài liệu. Yêu cầu CBQL, giáo viên đọc và ghi chép tài liệu tham khảo, mạng internet, trường học kết nối; sách báo, tạp chí khác để thu thập các thông tin hữu ích.

2.2. Kinh phí

Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện về nguồn kinh phí BDTX và các điều kiện liên quan phục vụ công tác BDTX theo quy định. Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm, từ kinh phí hỗ trợ của các chương trình, dự án hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có) (*thực hiện theo khoản 3 Điều 16 Thông tư 19/2019/TT-BGD&ĐT ngày 12/11/2019 Thông tư ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông*).

2.3. Thời gian bồi dưỡng

Tổ chức BDTX trong năm học.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch tổ chức bồi dưỡng của cơ sở thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên.

2.4. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

- Sử dụng tài liệu do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT cung cấp cho các đơn vị qua các đợt tập huấn và các tài liệu khác khai thác trên Internet.

- Các đơn vị bố trí nguồn kinh phí mua tài liệu đảm bảo mỗi CBQL, giáo viên có đủ tài liệu học tập nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ BDTX.

3. Tiêu chuẩn, trách nhiệm của báo cáo viên

Tiêu chuẩn, trách nhiệm báo cáo viên thực hiện theo Điều 9 Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT.

IV. Kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên

Kiểm tra việc thực hiện BDTX của CBQL, giáo viên thúc đẩy tinh thần, ý thức tự học để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

Tăng cường kiểm tra đánh giá việc tự học BDTX của từng giáo viên, CBQL kết quả ở từng nội dung bồi dưỡng. Chú trọng kiểm tra việc áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế giảng dạy hàng ngày của giáo viên.

Sau mỗi đợt bồi dưỡng thu thập các ý kiến đánh giá, nhận xét, những điều học viên cảm thấy hứng thú, bổ ích nhất về nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng; những kiến nghị đề xuất các nội dung, hình thức bồi dưỡng lần sau.

Sau mỗi nội dung bồi dưỡng cần để giáo viên có thời gian trải nghiệm, tự áp dụng không gây áp lực cho giáo viên, phát huy tính chủ động và trách nhiệm trong việc thực hành áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch BDTX, quản lý, chỉ đạo công tác BDTX đối với cán bộ quản lý, giáo viên các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn huyện.

- Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV để Chỉ đạo, tổng hợp việc đăng ký kế hoạch BDTX của các trường Tiểu học, TH&THCS, Tổ chức kiểm tra, tư vấn hỗ trợ công tác BDTX giáo viên, CBQL của các trường trong năm học.

2. Các trường Tiểu học, TH&THCS

- Xây dựng kế hoạch BDTX, hướng dẫn CBQL, GV xây dựng kế hoạch BDTX tổ chức bồi dưỡng cấp trường. Tổ chức triển khai kế hoạch BDTX một cách thiết thực, hiệu quả.

- Tổng hợp và báo cáo công tác thực hiện kế hoạch BDTX của CBQL, GV về Phòng GD&ĐT 01 bản qua địa chỉ email: tieuhoc.lat@hoabinh.edu.vn; 01 bản có chữ kí đóng dấu của lãnh đạo đơn vị theo thời gian cụ thể như sau:

- + Kế hoạch BDTX theo năm học cấp trường nộp trước 30/6/2024.
- + Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học nộp trước 25/5/2025
- Hồ sơ lưu kết quả bồi dưỡng thường xuyên tại trường, gồm:
 - + Kế hoạch BDTX của trường;
 - + Kế hoạch, Sổ BDTX cán bộ quản lý, giáo viên;
 - + Kết quả bồi dưỡng thường xuyên của CBQL, giáo viên;
 - + Báo cáo kết quả BDTX năm học.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường Tiểu học, TH&THCS tổ chức thực hiện đúng kế hoạch. Trong quá trình tổ chức, triển khai nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc báo cáo chuyên môn Tiểu học Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hòa Bình(b/c)
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Các trường TH, TH&THCS;
- Website ngành;
- Lưu : VT,(Ha.01b).

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đinh Thị Thúy Hà

TỔNG HỢP**Số lượng cán bộ quản lý cấp Tiểu học đăng kí chương trình bồi dưỡng 3**

(Theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông)

T T	Trường	TS CBQ L	Số lượng cán bộ quản lý đăng kí bồi dưỡng Mô đun														
			Mô đun 1 (20T)	Mô đun 2 (20T)	Mô đun 3 (20T)	Mô đun 4 (40T)	Mô đun 5 (40T)	Mô đun 6 (40T)	Mô đun 7 (40T)	Mô đun 8 (40T)	Mô đun 9 (40T)	Mô đun 10 (40T)	Mô đun 11 (20T)	Mô đun 12 (20T)	Mô đun 13 (40T)	Mô đun 14 (20T)	Mô đun 15 (20T)
1	TH Thanh Hà	2															2
2	TH&THCS Thanh Nông	1															1
3	TH&THCS Phú Thành	1															1
4	TH&THCS Phú Lão	1															1
5	TH&THCS Cổ Nghĩa	1							1								
6	TH&THCS Lạc Long	1															1
7	TH TT Chi Nê	3															3
8	TH&THCS A Đồng Tâm	1															1
9	TH&THCS Đồng Tâm	1															1
10	TH&THCS Khoan Dụ	1															1
11	TH&THCS Yên Bồng	1									1						
12	TH&THCS Liên Hòa	1															1
13	TH&THCS An Lạc	1									1						
14	TH&THCS An Bình	1															1
15	TH&THCS Đồng Môn	1															1
16	TH&THCS Hưng Thi	1															1
Cộng		19							1		2						16

